TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2017/QĐST-KDTM	*Lâm Đồng, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 19/2/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 08/2015/TLST-KDTM ngày 21 tháng 10 năm 2015 về việc: *"Tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại chuyển nhượng cổ phần"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T; địa chỉ trụ sở chính tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trí Q; chức vụ Giám đốc công ty; địa chỉ nơi cư trú số D, đường Đ, huyện E, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn:

Ông Hà Khánh H, sinh năm 1959; địa chỉ nơi cư trú Số G, Quốc Lộ H, xã K, huyện L, tỉnh Lâm Đồng là cổ đông sáng lập Công ty cổ phần thương mại H.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Ông Hà Khánh H (cổ đông sáng lập Công ty cổ phần thương mại H) có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T số tiền 300.000.000đ *(Ba trăm triệu đồng). (Hai bên thỏa thuận thanh lý hợp đồng chuyển nhượng cổ phần đối với khoản tiền 590.000.000đ mà ông Hà Khánh H đã nhận từ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T do ông Nguyễn Trí Q đại diện đồng ý giảm cho ông Hà Khánh H số tiền 290.000.000đ, số tiền còn lại 300.000.000đ ông H có nghĩa vụ thanh toán cho công ty, số tiền này ông Nguyễn Trí Q đại diện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T đã nhận đủ từ ông Hà Khánh H vào ngày 29/8/2017, có biên bản kèm theo)*

[2] Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T có nghĩa vụ giao lại 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 816794 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 16/5/2008 và ký hợp đồng chuyển nhượng lại cổ đông cho ông Hà Khánh H trong Công ty cổ phần thương mại H *(ông Hà Khánh H đã nhận đủ các loại giấy tờ văn bản nói trên từ ông Nguyễn Trí Q đại diện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T vào ngày 29/8/2017, có biên bản kèm theo)*

[3] Về án phí:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T phải chịu 3.750.000đ *(Ba triệu, bảy trăm, năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 13.800.000đ *(Mười ba triệu, tám trăm ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2013/0006971 ngày 20/10/2015 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T đã nộp đủ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất, thương mại, dịch vụ T số tiền đã tạm ứng án phí còn thừa là 10.050.000đ *(Mười triệu, không trăm, năm mươi ngàn đồng).*

- Ông Hà Khánh H phải chịu 3.750.000đ *(Ba triệu, bảy trăm, năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu AV– HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng